

Số: **52** /2022/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày **30** tháng **12** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của
Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của
Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa
khẩu biên giới đất liền;*

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **10** tháng **01** năm **2023**.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 72/2017/QĐ-UBND ngày 11/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù

Thàng tỉnh Lai Châu; Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 72/2017/QĐ-UBND ngày 11/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Tiến Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **52** /2022/QĐ-UBND ngày **30/12**/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu kinh tế (bao gồm khu kinh tế cửa khẩu), khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp trong các khu kinh tế (bao gồm khu kinh tế cửa khẩu), khu công nghiệp và các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu và các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

3. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có tư cách pháp nhân, có tài khoản, con dấu hình Quốc huy; kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch và nguồn kinh phí khác theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, phân cấp, ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền và các nhiệm vụ, quyền hạn khác được UBND tỉnh giao hoặc ủy quyền thực hiện, cụ thể như sau:

1. Về quản lý quy hoạch, kế hoạch

a) Phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất quy hoạch, phương hướng, phương án phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh;

b) Tổ chức lập, điều chỉnh nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

c) Tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng trong khu kinh tế, nhiệm vụ và đồ án quy hoạch điều chỉnh tổng thể quy hoạch này phù hợp với quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế đã được phê duyệt, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp, nhiệm vụ và đồ án quy hoạch điều chỉnh tổng thể các quy hoạch này, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

đ) Chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, quản lý, hỗ trợ chuyển đổi, phát triển loại hình khu công nghiệp, khu kinh tế mới;

e) Xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

f) Xây dựng danh mục các dự án đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm và 05 năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

2. Về quản lý đầu tư, thương mại và xúc tiến đầu tư

a) Thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;

b) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện của tổ chức, thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định của pháp luật về thương mại;

c) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh trong khu kinh tế đối với doanh nghiệp du lịch nước ngoài theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Tiếp nhận đăng ký khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng của nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế;

đ) Lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế; đề xuất danh mục dự án, tổ chức lựa chọn nhà đầu tư, ký hợp đồng với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật và ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

e) Thuê tư vấn trong nước, tư vấn nước ngoài thực hiện dịch vụ tư vấn xúc tiến đầu tư, tư vấn chiến lược đầu tư xây dựng và phát triển khu kinh tế;

f) Quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm B, C sử dụng vốn đầu tư công tại khu công nghiệp, khu kinh tế theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

g) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn có liên quan tại các khu công nghiệp, khu kinh tế có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu kinh tế thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Về quản lý xây dựng

a) Thực hiện thẩm định dự án và thiết kế, dự toán xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế; kiểm tra các loại công trình xây dựng trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

b) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định công nghệ của dự án đầu tư, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của doanh nghiệp; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc duy tu, bảo dưỡng hệ thống các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng được đầu tư từ ngân sách nhà nước trong khu kinh tế.

4. Về quản lý đất đai và môi trường

a) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong khu kinh tế;

b) Quản lý và sử dụng có hiệu quả quỹ đất, mặt nước chuyên dùng đã được giao sau khi đã hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo đúng mục đích sử dụng và phù hợp với quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế, quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền thuê mặt nước đối với nhà đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trong khu kinh tế; xác định tiền bồi thường giải phóng mặt bằng được khấu trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong khu kinh tế theo quy định của pháp luật về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong khu kinh tế;

d) Giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất cho người có nhu cầu sử dụng đất trong các khu chức năng của khu kinh tế và thực hiện các nhiệm vụ khác về quản lý đất đai trong khu kinh tế theo quy định của pháp luật về đất đai;

đ) Phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

e) Thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

5. Về quản lý lao động

a) Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong khu kinh tế, khu công nghiệp;

b) Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đối với lao động làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế, bao gồm: Tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động; báo cáo tình hình sử dụng lao động; tiếp nhận báo cáo tình hình sử dụng người lao động nước ngoài, báo cáo tình hình thay đổi lao động qua Công dịch vụ công quốc gia; tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp, hoạt động đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế; nhận báo cáo về việc cho thuê lại lao động, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề hằng năm; thông báo tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

c) Tổng hợp, đánh giá nhu cầu sử dụng lao động làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế, phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

6. Về quản lý vốn đầu tư và tài chính

a) Tổ chức lập Đề án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương; phương án huy động các nguồn vốn khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong khu kinh tế báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển khu kinh tế thuộc thẩm quyền; quản lý đầu tư, xây dựng, đấu thầu đối với các dự án đầu tư bằng vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước tại khu kinh tế thuộc thẩm quyền; quản lý vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài tại khu công nghiệp, khu kinh tế do Ủy ban nhân dân tỉnh giao;

c) Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hằng năm và nguồn kinh phí khác (nếu có) của Ban Quản lý Khu kinh tế trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và quy định khác của pháp luật có liên quan;

d) Quản lý và thực hiện việc thu, chi hành chính, sự nghiệp, các chương trình mục tiêu và các nguồn vốn khác được giao theo quy định của pháp luật;

đ) Xây dựng các khung giá và mức phí, lệ phí áp dụng tại khu kinh tế trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí;

7. Kiểm tra, giám sát

a) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định, phương án phát triển hệ thống, quy hoạch xây dựng, kế hoạch, chính sách có liên quan tới khu công nghiệp, khu kinh tế đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

b) Giám sát, đánh giá việc thu hút đầu tư vào từng loại hình khu công nghiệp hỗ trợ, khu công nghiệp chuyên ngành, khu công nghiệp công nghệ cao, khu công nghiệp sinh thái theo các ngành, nghề thu hút đầu tư đã đăng ký quy định tại điểm a khoản 3 Điều 32 và điểm a khoản 2 Điều 38 Nghị định 35/2022/NĐ-CP; giám sát, đánh giá việc thực hiện quy định tại khoản 5 Điều 8, khoản 3 Điều 9 và điểm c khoản 2 Điều 27 Nghị định 35/2022/NĐ-CP;

c) Đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của khu công nghiệp, khu kinh tế. Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành quy định của pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường đối với các dự án tại khu công nghiệp, khu kinh tế;

d) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong khu công nghiệp, khu kinh tế trên các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước trực tiếp của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp với các đơn vị công an và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền khác trong việc kiểm tra công tác giữ gìn an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, xây dựng và đề xuất những biện pháp thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, tổ chức lực lượng bảo vệ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

8. Về quản lý cửa khẩu

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý cửa khẩu theo quy định tại Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền.

a) Thực hiện thống nhất quản lý các hoạt động tại cửa khẩu theo quy định tại Chương II của Quy chế kèm Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Xây dựng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nội quy cửa khẩu và tổ chức thực hiện nội quy cửa khẩu sau khi được ban hành;

c) Tổ chức thực hiện điều hành, phối hợp hoạt động của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát đối với xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải qua cửa khẩu;

d) Bố trí địa điểm kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng quản lý chuyên ngành tại cửa khẩu thống nhất, hợp lý, thông suốt, đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức phối hợp và giải quyết những vướng mắc phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu. Thông báo cơ chế, chính sách và những chỉ đạo, điều hành của các cơ quan có liên quan đến các lực lượng chức năng;

e) Đảm bảo thời gian làm việc của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu theo đúng quy định tại nội quy cửa khẩu; phối hợp kiểm tra, kiểm soát trong cùng một thời gian đã được thống nhất giữa Ban Quản lý cửa khẩu với cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới;

f) Tổng hợp ý kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan về các giải pháp điều hành hoạt động tại cửa khẩu, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc kiến nghị với các ngành chức năng xử lý theo quy định của pháp luật;

g) Phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc quản lý các hoạt động và thực hiện các cơ chế, chính sách về thương mại tại khu vực cửa khẩu;

h) Báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, sáu tháng và một năm hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động tại cửa khẩu cho Ủy ban nhân dân tỉnh;

i) Báo cáo tình hình chấp hành về hành chính và công tác phối hợp đối với công chức, viên chức thuộc các lực lượng chức năng tại cửa khẩu đến các cơ quan có liên quan, kiến nghị khen thưởng hoặc xử lý đối với những cá nhân hay lực lượng chức năng vi phạm hành chính hoặc không chấp hành nội quy cửa khẩu.

9. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 3 Điều 68 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP của Chính phủ khi được Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan nhà nước có thẩm quyền phân cấp, ủy quyền, cụ thể như sau:

a) Cấp các loại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất tại khu công nghiệp, khu kinh tế và các giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

b) Điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế đã được phê duyệt; phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi, hủy Giấy phép xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình đối với dự án, công trình xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

c) Nhận báo cáo về việc cho thôi việc nhiều người lao động; tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế về nhu cầu sử dụng người nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người Việt Nam chưa đáp ứng được;

d) Tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

10. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác

a) Tham gia ý kiến với các Bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, phương án phát triển hệ thống có liên quan khu công nghiệp, khu kinh tế;

b) Thực hiện công tác cải cách hành chính, nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong lĩnh vực quản lý; tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

d) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại khu kinh tế, khu công nghiệp và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

đ) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin quốc gia về khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc thẩm quyền quản lý; trực tiếp quản lý và vận hành hệ thống thông tin về khu công nghiệp, khu kinh tế;

e) Báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định với các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình: thực hiện nhiệm vụ được giao; xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế; tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước; thực hiện các quy định của pháp luật về lao động và các biện pháp bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

f) Hỗ trợ, cung cấp thông tin để các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế liên kết, hợp tác với nhau thực hiện cộng sinh công nghiệp, các biện pháp sản xuất sạch hơn, chuyển đổi thành khu công nghiệp sinh thái; nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong khu kinh tế, khu công nghiệp;

g) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đầu tư xây dựng và phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp, cửa khẩu theo quy định của pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh;

h) Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan bảo đảm hoạt động trong khu kinh tế phù hợp quy hoạch xây dựng, kế hoạch phát

triển khu kinh tế đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các quy định có liên quan;

i) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;

k) Tổ chức lập đề án mở rộng, điều chỉnh ranh giới khu kinh tế báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

l) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp;

m) Tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

11. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và phân công, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế

1. Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

a) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có Trưởng ban và không quá 03 (ba) Phó Trưởng ban;

b) Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh là người đứng đầu Ban Quản lý, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về hoạt động và hiệu quả hoạt động của khu kinh tế, khu công nghiệp; phối hợp với người đứng đầu các sở, ban, ngành tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Quản lý;

c) Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh là người giúp Trưởng Ban Quản lý phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng Ban vắng mặt, một Phó Trưởng Ban được Trưởng Ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban Quản lý;

d) Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm; việc điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng, của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Văn phòng;

b) Phòng Nghiệp vụ;

c) Văn phòng đại diện Ban Quản lý tại cửa khẩu Quốc tế Ma Lù Thàng - Kim Thủy Hà.

3. Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: Trung tâm Dịch vụ Khu kinh tế tỉnh Lai Châu. Trung tâm chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được phép mở tài khoản riêng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

4. Biên chế, số lượng người làm việc

a) Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh, được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm;

b) Hằng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, vị trí việc làm và khối lượng công việc của từng vị trí việc làm, văn bản hướng dẫn số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của cơ quan có thẩm quyền, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh để tổ chức thực hiện; ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng, Phòng Nghiệp vụ, Văn phòng đại diện Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại cửa khẩu Quốc tế Ma Lù Thàng - Kim Thủy Hà theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan có liên quan khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại các khu công nghiệp, khu kinh tế có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu kinh tế thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.
